

Số: 63/QĐ-UBND

Nhật Quang, ngày 10 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NHẬT QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/02/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 30/12/2024 của HĐND xã Nhật Quang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND xã Nhật Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2025;

Theo đề nghị công chức Tài chính – Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2025 của xã Nhật Quang.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng HĐND và UBND xã, Công chức Tài chính – Kế toán xã và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Phù Cừ;
- Phòng TC-KH huyện;
- Đảng ủy, HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Các ban ngành, đoàn thể có liên quan;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/TB-UBND

Nhật Quang, ngày 10 tháng 04 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã

Quý I năm 2025

Căn cứ Thông tư số 343/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 30/12/2024 của HĐND xã Nhật Quang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND xã Nhật Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 10/04/2025 của UBND xã Nhật Quang về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2025;

Nay UBND xã Nhật Quang thông báo về việc niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu chi ngân sách xã quý I năm 2025 cụ thể như sau:

1. Thời gian niêm yết công khai kể từ hồi 07 giờ 30 phút ngày 10 tháng 04 năm 2025 đến ngày 10 tháng 05 năm 2025.

2. Địa điểm niêm yết công khai tại: Phòng Một cửa UBND xã và trên cổng thông tin điện tử xã.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu công chức Văn phòng, công chức Tài chính kế toán, đài truyền thanh xã, các ông trưởng thôn thông báo đến toàn thể cán bộ, công chức cơ quan và nhân dân được biết./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- MTTQ xã;
- Đài TT xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thế Ân

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Nhật Quang, ngày 10 tháng 04 năm 2025

THUYẾT MINH
Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2025

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài chính: số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ; số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4268/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 91/NQ-HĐND ngày 30/12/2024 của HĐND xã Nhật Quang về việc giao dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND xã Nhật Quang về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2025;

UBND xã thông báo số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2025 như sau:

I. Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách xã quý I năm 2025

Dự toán UBND huyện giao: 29.408.000.000 đồng

Dự toán HĐND xã giao: 44.408.000.000 đồng

Thực hiện: 2.597.3989.306 đồng, đạt 8,83% dự toán UBND huyện giao và đạt 7,16% dự toán HĐND xã giao.

1. Các khoản thu xã hưởng 100%

Dự toán huyện và HĐND xã giao: 204.000.000 đồng

Thực hiện: 57.993.704, đạt 28,43 % dự toán giao.

Cụ thể một số khoản thu cơ bản như sau:

- Thu phí, lệ phí: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 14.000.000 đồng.

Thực hiện: 2.106.000 đồng, đạt 15,04% dự toán giao.



- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 90.000.000 đồng. Thực hiện: 55.489.000 đồng, đạt 61,65% dự toán giao.

- Thu khác: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 100.000.000 đồng. Thực hiện: 0 đồng, đạt 0% dự toán giao.

- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định: Dự toán UBND huyện và HĐND xã không giao, thực hiện: 398.704 đồng.

2. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %

Dự toán UBND huyện giao: 21.057.530.000 đồng

Dự toán HĐND xã giao: 36.087.500.000 đồng

Thực hiện: 79.720.110 đồng, đạt 0,38% dự toán UBND huyện giao và đạt 0,22% dự toán HĐND xã giao.

Cụ thể như sau:

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 30.000.000 đồng. Thực hiện: 54.000 đồng, đạt 0,18% dự toán giao.

- Lệ phí trước bạ nhà, đất: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 75.000.000 đồng. Thực hiện: 23.457.367 đồng, đạt 31,28% dự toán giao.

- Thu tiền sử dụng đất: Dự toán UBND huyện giao: 20.910.000.000 đồng, dự toán HĐND xã giao 35.910.000.000 đồng, chưa thực hiện.

- Thuế GTGT-TNDN: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 40.000.000 đồng. Thực hiện: 9.199.900 đồng, đạt 23% dự toán giao.

- Thuế thu nhập cá nhân: Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 32.500.000 đồng. Thực hiện: 42.208.843 đồng, đạt 129,87% dự toán giao.

- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh: Dự toán UBND huyện và HĐND xã không giao, thực hiện: 4.800.000 đồng.

3. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:

- Dự toán UBND huyện và HĐND xã giao: 8.116.500.000 đồng

- Thực hiện: 2.048.000.000 đồng, đạt 25,23 % dự toán giao.

Trong đó:

+ Thu bổ sung cân đối ngân sách: 2.048.000.000 đồng, đạt 25,23 % dự toán giao.

4. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang: 411.675.492 đồng

II. Chi ngân sách xã quý I năm 2025

- Dự toán UBND huyện giao 30.108.000.000 đồng
- Dự toán HĐND xã giao 44.408.000.000 đồng
- Thực hiện : 2.275.209.209 đồng, đạt 7,56 % dự toán UBND huyện giao và đạt 5,12% dự toán HĐND xã giao.

1. Chi đầu tư XD CB

- Dự toán UBND huyện giao 20.910.000.000 đồng
- Dự toán HĐND xã giao 35.910.000.000 đồng
- Quý 1 năm 2025 UBND xã chưa thực hiện.

2. Chi thường xuyên

Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 8.038.000.000 đồng, Thực hiện: 2.275.209.209 đồng, đạt 28,31 % so với dự toán. Trong đó:

Chi dân quân tự vệ: Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 180.744.000 đồng; thực hiện: 37.719.100 đồng, đạt 20,87% dự toán giao.

Chi an ninh trật tự: Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 273.840.000 đồng; thực hiện: 36.718.000 đồng, đạt 13,41% dự toán giao.

Chi giáo dục: Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 10.000.000 đồng; chưa thực hiện.

Chi y tế: Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 56.160.000 đồng; thực hiện: 9.360.000 đồng, đạt 16,67% dự toán giao.

Chi bảo vệ môi trường: Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 150.000.000 đồng; thực hiện: 48.800.000 đồng, đạt 32,53% dự toán giao.

Chi thể dục thể thao: Dự toán UBND huyện, HĐND xã giao: 90.000.000 đồng; chưa thực hiện.

Chi văn hóa thông tin: Dự toán giao: 5.000.000 đồng, chưa thực hiện.

Chi phát thanh, truyền thanh: Dự toán giao: 62.764.000 đồng, thực hiện 4.680.000 đồng, đạt 7,46% dự toán giao.

Chi các hoạt động kinh tế: Dự toán giao: 50.000.000 đồng, chưa thực hiện.

Chi cho công tác xã hội: Dự toán giao: 226.318.000 đồng, thực hiện 54.079.500 đồng, đạt 23,9% dự toán giao.

Chi quản lý nhà nước: Dự toán giao: 3.644.756.060 đồng; thực hiện: 1.127.514.735 đồng, đạt 30,94 % dự toán giao.



Nguyễn Thế Ân

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2025**

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	44,408,000,000	2,597,389,306	7.16
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	204,000,000	57,993,704	28.43
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	36,087,500,000	79,720,110	0.22
3	Thu bổ sung	8,116,500,000	2,048,000,000	25.23
	- Bổ sung cân đối ngân sách	8,116,500,000	2,048,000,000	25.23
	- Bổ sung có mục tiêu			
4	Thu chuyển nguồn		411,675,492	
II	TỔNG SỐ CHI	44,408,000,000	2,275,209,209	8.76
1	Chi đầu tư phát triển	35,910,000,000		
2	Chi thường xuyên	8,038,000,000	2,275,209,209	28.31
3	Dự phòng	460,000,000		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2025

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
	Tổng số thu	29.975.500.000	44.408.000.000	2.699.195.423	2.597.389.306	9,00	5,85
I	Các khoản thu 100%	204.000.000	204.000.000	57.993.704	57.993.704	28,43	28,43
1	Phí, lệ phí	14.000.000	14.000.000	2.106.000	2.106.000	15,04	15,04
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	90.000.000	90.000.000	55.489.000	55.489.000	61,65	61,65
	Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất						
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			398.704	398.704		
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8	Thu khác	100.000.000	100.000.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	21.655.000.000	36.087.500.000	181.526.227	79.720.110	0,84	0,22
1	Các khoản thu phân chia						
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	30.000.000	30.000.000	54.000	54.000	0,18	0,18
i.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh			4.800.000	4.800.000		
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	150.000.000	75.000.000	46.914.733	23.457.367	31,28	31,28
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định						
2.1	Thu tiền sử dụng đất	21.300.000.000	35.910.000.000				
2.2	Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3	Thuế tài nguyên						
2.4	Thuế GTGT - TNDN	100.000.000	40.000.000	26.182.734	9.199.900	26,18	23,00
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6	Thuế thu nhập cá nhân	75.000.000	32.500.000	103.574.760	42.208.843	138,10	129,87
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt						



STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn			411.675.492	411.675.492		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	8.116.500.000	8.116.500.000	2.048.000.000	2.048.000.000	25,23	25,23
1	Thu bổ sung cân đối			2.048.000.000	2.048.000.000		
2	Thu bổ sung có mục tiêu						





ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2025

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	TỔNG CHI	44.408.000.000	35.910.000.000	8.498.000.000	2.275.209.209		2.275.209.209	5,12		26,77
	Trong đó:									
1	Chi công tác DQTV, TT ATXH									
1.1	Chi dân quân tự vệ	180.744.000		180.744.000	37.719.100		37.719.100	20,87		20,87
1.2	Chi trật tự an toàn xã hội	2.273.840.000	2.000.000.000	273.840.000	36.718.000		36.718.000	1,61		13,41
2	Chi giao dịch	10.000.000		10.000.000						
3	Chi y tế	56.160.000		56.160.000	9.360.000		9.360.000	16,67		16,67
4	Chi văn hóa, thông tin	505.000.000	500.000.000	5.000.000						
5	Chi phát thanh, truyền thanh	62.764.000		62.764.000	4.680.000		4.680.000	7,46		7,46
6	Chi thể dục, thể thao	90.000.000		90.000.000						
7	Chi bảo vệ môi trường	150.000.000		150.000.000	48.800.000		48.800.000	32,53		32,53
8	Chi các hoạt động kinh tế	15.950.000.000	15.950.000.000							
8.1	Giao thông	17.480.000.000	17.460.000.000	20.000.000						
8.2	Nông nghiệp - Thú y	30.000.000		30.000.000						
9	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	6.491.694.000		6.491.694.000	2.053.713.309		2.053.713.309	31,64		31,64
9.1	Quản lý Nhà nước	3.644.756.060		3.644.756.060	1.127.514.735		1.127.514.735	30,94		30,94
9.2	Đảng Cộng sản Việt Nam	1.498.167.780		1.498.167.780	693.867.579		693.867.579	46,31		46,31
9.3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	421.053.540		421.053.540	74.459.385		74.459.385	17,68		17,68
9.4	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	218.446.820		218.446.820	38.418.705		38.418.705	17,59		17,59
9.5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	244.450.640		244.450.640	49.184.460		49.184.460	20,12		20,12
9.6	Hội Cựu chiến binh	236.551.380		236.551.380	24.394.500		24.394.500	10,31		10,31
9.8	Hội Nông dân	228.267.780		228.267.780	45.873.945		45.873.945	20,10		20,10
10	Chi cho công tác xã hội	226.318.000		226.318.000	54.079.500		54.079.500	23,90		23,90
10.1	Hưu xã và trợ cấp khác	226.318.000		226.318.000	54.079.500		54.079.500	23,90		23,90

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
11	Chi tổ chức xã hội	183.480.000		183.480.000	30.139.300		30.139.300	16,43		16,43
11.1	Chi Hội Khuyến học	5.000.000		5.000.000						
11.2	Chi Hội Người cao tuổi	103.280.000		103.280.000	17.269.300		17.269.300	16,72		16,72
11.3	Chi Hội Chữ thập đỏ	75.200.000		75.200.000	12.870.000		12.870.000	17,11		17,11
12	Chi khen thưởng	147.000.000		147.000.000						
13	Chi khác									
14	Chi Dự phòng tăng lương TX	111.000.000		111.000.000						
15	Tiết kiệm chi thực hiện CCTL									
16	Chi tạo nguồn CCTL									
17	Dự phòng	460.000.000		460.000.000						



**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ NHẬT QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN

**Họp công khai và niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã
Quý I năm 2025**

I. Thời gian, địa điểm:

Hôm nay, ngày 10/4/2025 tại Ủy ban nhân dân xã Nhật Quang tiến hành họp công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2025.

II. Thành phần:

Cán bộ, công chức UBND xã Nhật Quang. Tổng số: 18/18 đồng chí

Có mặt: 18/18 đồng chí

Vắng mặt: 0 đồng chí

Chủ tọa: Đồng chí Nguyễn Thế Ân – Chủ tịch UBND xã

Thư ký: Đồng chí Trần Đình Hiếu – CC Văn phòng – Thống kê xã.

III. Nội dung:

1. Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2024

Thực hiện quy chế công khai tài chính theo Thông tư số 343/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Thực hiện niêm yết các mẫu công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý 1 năm 2025 theo hướng dẫn của Thông tư số 343/2026/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách.

2. Về hình thức và thời điểm, thời gian niêm yết công khai:

Công khai trong cuộc họp của cơ quan khi đã được HĐND xã phê duyệt số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2025, đảm bảo tính đầy đủ, chính xác.

Niêm yết công khai tại bảng thông báo của cơ quan và trên cổng thông tin điện tử xã đảm bảo thuận tiện cho cán bộ cơ quan và nhân dân biết.

Thời gian niêm yết: 30 ngày, bắt đầu từ ngày 10/04/2025 đến ngày 10/05/2025.

3. Tổ chức thực hiện:

Đồng chí chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung, hình thức thời điểm công khai theo quy định và kế hoạch đề ra. Thực hiện tổng kết đánh giá công tác công khai nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản lý.

Yêu cầu các đồng chí trong UBND xã nghiêm túc thực hiện, báo cáo kịp thời, đúng quy định theo kế hoạch đề ra.

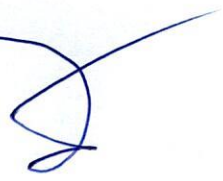
Cuộc họp kết thúc vào hồi 08 giờ 30 phút cùng ngày với sự nhất trí 100% của cán bộ công chức trong cơ quan./.

THƯ KÝ


Trần Đình Hiếu

CHỦ TOẠ




CHỦ TỊCH
NGUYỄN THẾ ÂN